

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua Danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023 tỉnh Đồng Nai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật liên quan đến quy
hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất
đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh
quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Xét Tờ trình số 220/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Đồng Nai về dự thảo nghị quyết danh mục các dự án thu hồi đất
năm 2023 tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 806/BC-BKTNS ngày 30 tháng
11 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo
luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất danh mục 44 dự án thu hồi đất với tổng diện tích thu
hồi là 152,84 ha.

(Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này, định kỳ hàng năm đánh
giá kết quả thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các dự án đảm bảo sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Quá trình triển khai thực hiện thu hồi đất, giao đất thực hiện dự án có liên quan đến quyền và lợi ích của người dân, đề nghị thực hiện đảm bảo đúng trình tự thủ tục, quy định pháp luật có liên quan, dân chủ, công khai minh bạch, trong đó phải hoàn thành bố trí tái định cư trước khi thu hồi đất, đảm bảo người có đất bị thu hồi phải có điều kiện về chỗ ở bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận và sự tham gia hưởng ứng tích cực của nhân dân, hạn chế thấp nhất tình trạng khiếu nại, tố cáo của người dân.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2022. *phuu*

Nơi nhận: *ba*

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính Phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Vụ Pháp chế Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PCTHĐND.

CHỦ TỊCH



Thái Bảo

Phụ lục
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2023 TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)



STT	Tên dự án	Địa điểm	Huyện, Thành phố	Diện tích thu hồi (ha)
a) Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương.				
1	Trạm Kiểm lâm Cao Cang	Thị trấn Định Quán	Định Quán	0,07
2	Vị trí đặt bảng ghi dấu di tích căn cứ Thị ủy	Bàu Trâm	Long Khánh	0,03
3	Mở rộng trường mầm non Phú An	Phú An	Tân Phú	0,15
4	Trường mầm non Nam Cát Tiên	Nam Cát Tiên	Tân Phú	0,89
5	Trụ sở UBND thị trấn Trảng Bom	Thị trấn Trảng Bom	Trảng Bom	0,35
6	Trường Tiểu học Phù Đổng	Bảo Hòa	Xuân Lộc	0,30
Cộng			6	1,79
b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải.				
7	Đường D3-1 (Đoạn N6-N20)	Long Giao	Cẩm Mỹ	0,11
8	Đường N20	Long Giao	Cẩm Mỹ	0,77
9	Đường vào Cụm công nghiệp quốc phòng miền Nam	Long Giao, Xuân Mỹ	Cẩm Mỹ	4,41
10	Đường ấp 4, xã Sông Nhạn đi xã Lộ 25	Sông Nhạn	Cẩm Mỹ	1,63
11	Đường dọc Sông Ray	Xuân Đông	Cẩm Mỹ	10,70
12	Đường Xuân Quế đi thành phố Long Khánh	Xuân Quế, Xuân Đường	Cẩm Mỹ	13,75
13	Đường 104 Bắc - Nam lộ (Từ Km 5+360 đến cuối dự án)	Phú Ngọc	Định Quán	1,50
14	Trạm tiếp áp xã Phú Túc	Phú Túc	Định Quán	0,16
15	Duy tu, nâng cấp mở rộng đường liên xã Phú Vinh - Ngọc Định (đoạn Km 3+110 đến Km 5 +262,3)	Phú Vinh	Định Quán	0,50
16	Trạm tiếp áp xã Túc Trung	Túc Trung	Định Quán	0,51
17	Dự án đường Đường Xuân Quế đi Long Khánh	Hàng Gòn	Long Khánh	4,20
18	Đường liên cảng (giai đoạn 1)	Đại Phước, Phú Hữu, Phú Đông	Nhon Trạch	51,20
19	Đường số 3 (giai đoạn 1) đoạn từ đường Lý Thái Tổ đến đường số 1	Phước Thiện	Nhon Trạch	0,78

STT	Tên dự án	Địa điểm	Huyện, Thành phố	Diện tích thu hồi (ha)
20	Cầu Mỏ Vẹt nối huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng và huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai	Nam Cát Tiên	Tân Phú	0,22
21	Gia cố sạt lở bờ sông Đồng Nai đoạn ấp 8, xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú (giai đoạn 1)	Nam Cát Tiên	Tân Phú	1,68
22	Đường Trà Cỏ đoạn 2	Phú Điền	Tân Phú	3,96
23	Khu tái định cư 15 ha huyện Tân Phú (Bổ sung diện tích đất giao thông đối ngoại thuộc dự án)	thị trấn Tân Phú	Tân Phú	3,89
24	Đường Nguyễn Văn Cừ	thị trấn Tân Phú	Tân Phú	3,75
25	Đường từ Quốc lộ 20 vào trường THCS Gia Tân 1	Gia Tân 1	Thống Nhất	2,70
26	Nhà máy xử lý nước Gia Tân (mở rộng)	Gia Tân 1	Thống Nhất	5,00
27	Trạm bơm nước thô (mở rộng)	Gia Tân 1	Thống Nhất	0,12
28	Đường Sông Nhạn-Dầu Giây	Hung Lộc	Thống Nhất	3,80
29	Trạm bơm tăng áp Quang Trung (mở rộng)	Quang Trung	Thống Nhất	0,50
30	Trạm bơm tăng áp Thị trấn Dầu Giây (mở rộng)	Thị trấn Dầu Giây	Thống Nhất	0,30
31	Trạm bơm tăng áp Xuân Thiện	Xuân Thiện	Thống Nhất	0,90
32	Đường Lê Hồng Phong (đoạn từ đường 29/4 đến đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa)	Thị trấn Trảng Bom	Trảng Bom	0,46
33	Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị trấn Trảng Bom, giai đoạn ưu tiên	Thị trấn Trảng Bom	Trảng Bom	1,20
34	Cầu và đường dẫn Bình Lục - Tân Triều	Tân Bình	Vĩnh Cửu	0,47
35	Đường giao thông nội đồng Bình Lục- Long Phú (số 9, 10, 11, 12, 13 và 16)	Tân Bình	Vĩnh Cửu	2,70
36	Trạm Trung chuyển rác (2 điểm)	Hiếu Liêm	Vĩnh Cửu	0,35
37	Trạm Trung chuyển rác	Tân An	Vĩnh Cửu	0,20
38	Đường Đồi Đá - Bàu Trâm	Bào Hòa	Xuân Lộc	2,23
39	Nâng cấp đường Gia Tỵ - Cao Su	Suối Cao	Xuân Lộc	6,52
40	Nâng cấp mở rộng đường Hoàng Đình Thương	Thị trấn Gia Ray	Xuân Lộc	1,22
41	Đường Xuân Bắc - Thanh Sơn	Xuân Bắc	Xuân Lộc	16,34
42	Chỉnh trang khu vực nút giao ngã ba Bưu điện	Xuân Hiệp	Xuân Lộc	0,02
Cộng			36	148,75
c) Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng.				
43	Khu tái định cư trung tâm xã Thanh Sơn	Thanh Sơn	Định Quán	1,30
44	Nâng cấp nghĩa trang xã Đồi 61	Đồi 61	Trảng Bom	1,00
Cộng			2	2,30
Tổng cộng (a+b+c)			44	152,84